

Số: /TTr-UBND
(Dự thảo)

Đồng Nai, ngày tháng năm 2019

TỜ TRÌNH

**Đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định nội dung và mức chi
để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên,
vận động viên thể thao tỉnh Đồng Nai**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao tỉnh Đồng Nai như sau:

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Luật Thể dục, thể thao ngày 12 tháng 12 năm 2006 và Luật Thể dục, thể thao sửa đổi, bổ sung năm 2018;

Quyết định số 67/2008/QĐ-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao;

Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01 tháng 12 năm 2011 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020.

Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài chính Quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao;

II. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Trên cơ sở Nghị quyết số 59/2012/NQ-HĐND ngày 06/12/2012 của Hội đồng Nhân dân tỉnh, ngày 07/02/2013 UBND tỉnh đã ban hành quyết định số 10/2013/QĐ-UBND về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 59/2012/NQ-HĐND ngày 06/12/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Đồng Nai, Quyết định này đã được các sở, ban, ngành, địa phương áp dụng cho các huấn luyện viên, vận động viên của cấp tỉnh và cấp huyện đảm bảo năng lượng cần thiết cho các đội tuyển thể thao thực hiện tốt kế hoạch, giáo án huấn luyện, nâng cao thành tích thể thao, đem về nhiều huy chương cho địa phương.

Để đáp lại sự quan tâm của Đảng, sự hỗ trợ, cổ vũ nhiệt tình của các tầng lớp nhân dân, các huấn luyện viên, vận động viên thể thao Đồng Nai đã cố gắng hết sức

mình, tích cực, hăng say tập luyện, nỗ lực giành thành tích trong các giải thi đấu thể thao. Những năm qua, số lượng huy chương của tỉnh tăng liên tục, luôn giữ vị trí tốp đầu khu vực miền Đông Nam bộ, đặc biệt tại Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ VIII năm 2018, Đoàn thể thao Đồng Nai đã giành được 17 huy chương vàng, 10 huy chương bạc và 26 huy chương đồng, xếp hạng 11/65 tỉnh thành, ngành, đây là thành tích cao nhất của thể thao tỉnh nhà so với 07 kỳ Đại hội thể thao toàn quốc trước đây. Với thành tích này, thể thao Đồng Nai không những đem lại vinh quang cho tỉnh nhà mà còn góp phần vào thành tích chung của quốc gia trên đấu trường quốc tế, đồng thời tạo động lực cho các tầng lớp nhân dân thêm hăng say tập luyện thể dục thể thao.

Ngày 26/7/2018, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 61/2018/TT-BTC Quy định về nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao; Thông tư này thay cho Thông tư 149/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 07/11/2011 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và quy định các mức chi mới về chế độ dinh dưỡng cho các huấn luyện viên, vận động viên thể thao cao hơn Thông tư liên tịch trước đây

So sánh giữa các quy định về chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên của tỉnh đang thực hiện với quy định tại Thông tư số 61/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính và tình hình thực tế giá cả sinh hoạt, chế độ dinh dưỡng hiện hành không đáp ứng đủ nhu cầu dinh dưỡng để tập luyện, bồi dưỡng, bổ sung năng lượng cho các huấn luyện viên, vận động viên đáp ứng các yêu cầu tập luyện, nâng cao năng lực chuyên môn, đủ khả năng tham gia thi đấu các giải thể thao trong tỉnh, trong nước và quốc tế mang lại thành tích cho địa phương.

Để thể thao Đồng Nai phát triển nhanh và bền vững phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh, phù hợp với xu hướng phát triển chung của thể thao Việt Nam, khẳng định vị thế của thể thao tỉnh Đồng Nai trên toàn quốc, góp phần quảng bá hình ảnh quê hương và con người Đồng Nai đối với bạn bè trong nước và quốc tế; đồng thời để tiếp tục thực hiện chế độ, chính sách đối với huấn luyện viên, vận động viên, tạo điều kiện cho họ an tâm công tác và cống hiến, UBND tỉnh xây dựng ***“Nghị quyết Quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao tỉnh Đồng Nai”*** đây là vấn đề rất cần thiết trong việc đáp ứng các nhu cầu về dinh dưỡng cho các huấn luyện viên và vận động viên nhằm đưa thể thao Đồng Nai lên tầm vóc mới.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích: Nhằm thực hiện đúng quy định của pháp luật và quy định của Bộ Tài chính tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao.

2. Quan điểm: Việc xây dựng Nghị quyết quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao tỉnh Đồng Nai đảm bảo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước năm 2015, Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính Quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao và phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Đề án này quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với chuyên gia, huấn luyện viên (gọi chung là huấn luyện viên), vận động viên thể thao tham gia tập luyện, huấn luyện và thi đấu thuộc các đội tuyển sau đây:

- Đội tuyển tỉnh;
- Đội tuyển trẻ tỉnh;
- Đội năng khiếu tỉnh;
- Đội tuyển huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là huyện);
- Đội tuyển trẻ huyện;
- Đội tuyển năng khiếu huyện.

2. Đối tượng áp dụng

a) Huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang tập luyện, huấn luyện tại Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao tỉnh, Trường Phổ thông Năng khiếu Thể thao tỉnh, Trung tâm Văn hóa - Thể thao, Trung tâm Thể dục thể thao huyện, thị xã, thành phố.

b) Huấn luyện viên, vận động viên đang làm nhiệm vụ thi đấu tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại Điều 37 Luật Thể dục thể thao.

IV. NỘI DUNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng

Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng được tính bằng tiền cho một ngày tập trung tập luyện, huấn luyện và thi đấu của một huấn luyện viên, vận động viên cụ thể như sau:

a) Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện:

- Tập luyện, huấn luyện ở trong nước: Là số ngày huấn luyện viên, vận động viên có mặt thực tế tập trung tập luyện, huấn luyện theo quyết định của cấp có thẩm quyền; mức chi cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng/người/ngày.

STT	Huấn luyện viên, vận động viên theo cấp đội tuyển	Mức dinh dưỡng theo NQ số 59/2012/NQ-HĐND từ năm 2013 đến nay	Mức dinh dưỡng theo Thông tư số 61/2018/TT-BTC	Mức dinh dưỡng đề xuất HĐND tỉnh
1	Đội tuyển tỉnh	150.000	220.000	220.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	120.000	175.000	175.000

3	Đội tuyển năng khiếu tỉnh	90.000	130.000	130.000
4	Đội tuyển huyện	120.000	Không có	175.000
5	Đội tuyển trẻ huyện	90.000	Không có	130.000
6	Đội tuyển năng khiếu huyện	70.000	Không có	105.000

Riêng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thuộc nhóm mũi nhọn của tỉnh có khả năng giành huy chương được hưởng chế độ dinh dưỡng đặc biệt trong thời gian tập trung tập luyện để chuẩn bị tham dự Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc được hưởng mức dinh dưỡng là 250.000 đồng/người/ngày, trong thời gian không quá 90 ngày.

Riêng đối với huấn luyện viên, vận động viên được gửi đi tập luyện, huấn luyện ở các Trung tâm đào tạo Quốc gia được hưởng chế độ dinh dưỡng là 250.000 đồng/ người/ngày.

- Tập luyện, huấn luyện ở nước ngoài: Là số ngày thực tế theo quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền trên cơ sở thư mời hoặc hợp đồng đào tạo, tập huấn được ký kết giữa các cơ sở được giao nhiệm vụ đào tạo huấn luyện viên, vận động viên của tỉnh với nước ngoài. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên cân đối trong khuôn khổ dự toán ngân sách nhà nước chi sự nghiệp thể dục thể thao được cấp có thẩm quyền thông báo đầu năm. Trong thời gian tập huấn ở nước ngoài các huấn luyện viên, vận động viên không được hưởng chế độ dinh dưỡng tập luyện, huấn luyện ở trong nước.

b/ Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung thi đấu

- Trong thời gian tập trung thi đấu các giải thể thao trong nước:

Đơn vị tính: Đồng/người/ngày.

STT	Huấn luyện viên, vận động viên theo cấp đội tuyển	Mức dinh dưỡng theo NQ số 59/2012/NQ-HĐND từ năm 2013 đến nay	Mức dinh dưỡng theo Thông tư số 61/2018/TT-BTC	Mức dinh dưỡng đề xuất HĐND tỉnh
1	Đội tuyển tỉnh	200.000	290.000	290.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	150.000	220.000	220.000
3	Đội tuyển năng khiếu tỉnh	150.000	220.000	220.000
4	Đội tuyển huyện	150.000	Không có	220.000

5	Đội tuyển trẻ huyện	130.000	Không có	190.000
6	Đội tuyển khiêu huyện	130.000	Không có	190.000

- Trong thời gian tập trung thi đấu các giải thể thao quốc tế: Căn cứ theo quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền trên cơ sở thư mời hoặc sự ủy quyền, giao nhiệm vụ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tổng cục Thể dục thể thao, Liên đoàn, Hiệp hội thể thao quốc gia cho tỉnh, huấn luyện viên, vận động viên được hưởng mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng theo quy định của Điều lệ tổ chức giải. Trong thời gian thi đấu giải quốc tế các huấn luyện viên, vận động viên không được hưởng chế độ thi đấu các giải thể thao trong nước.

c) Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên khuyết tật khi được cấp có thẩm quyền triệu tập tập luyện, huấn luyện và thi đấu áp dụng theo mức chi quy định tại điểm a,b khoản 3 này.

d) Trường hợp các giải thi đấu khác không do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ, ngành Trung ương và các địa phương tổ chức mà do các Liên đoàn, Hiệp hội thể thao quốc gia, Liên đoàn, Hội thể thao của tỉnh đăng cai tổ chức, trong thời gian tập trung thi đấu vận động viên, huấn luyện viên được hưởng mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng theo quy định của Điều lệ tổ chức giải. Kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng do đơn vị cử vận động viên, huấn luyện viên tham dự giải và các nguồn tài trợ bảo đảm.

2. Kinh phí thực hiện chế độ thuốc bổ tăng lực và thực phẩm chức năng đối với vận động viên thể thao

Kinh phí thực hiện chế độ thuốc bổ tăng lực và thực phẩm chức năng đối với vận động viên thể thao cân đối trong dự toán chi thường xuyên - kinh phí sự nghiệp thể dục thể thao được giao hàng năm của đơn vị, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định chế độ thuốc bổ tăng lực và thực phẩm chức năng cho vận động viên thuộc các đội tuyển tỉnh, đội tuyển trẻ tỉnh, đội tuyển năng khiếu tỉnh; Thủ trưởng các ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định chế độ thuốc bổ tăng lực và thực phẩm chức năng cho vận động viên thuộc các đội tuyển huyện, đội tuyển trẻ huyện, đội tuyển năng khiếu huyện.

3. Công tác lập dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán

Công tác lập, phân bổ, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí từ ngân sách nhà nước thực hiện chi trả chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao của tỉnh được thực hiện theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn Luật.

a) Lập, chấp hành dự toán:

Hàng năm, cùng với thời gian lập dự toán ngân sách nhà nước, căn cứ vào chỉ tiêu, kế hoạch tập luyện, thi đấu thể thao được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các ban, ngành, các Trung tâm Văn hóa - Thể thao, Trung tâm Thể dục thể thao cấp huyện lập dự toán chi thực hiện chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao và tổng hợp vào dự toán ngân sách của cấp

mình, gửi cơ quan tài chính cùng cấp để xem xét, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn Luật;. Khoản chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên vận động viên thể thao được hạch toán vào mục "Các khoản thanh toán khác cho cá nhân" thuộc các Chương, Loại, Khoản tương ứng.

b) Quyết toán:

Kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thuộc các đội tuyển do tỉnh quản lý được tổng hợp chung vào quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ngành cấp tỉnh. Kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thuộc các đội tuyển do địa phương quản lý được tổng hợp vào quyết toán ngân sách hàng năm của địa phương.

4. Nguồn kinh phí

a) Nguồn kinh phí chi trả cho chế độ được quy định ở đây được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của tỉnh, huyện theo quy định hiện hành của nhà nước về phân cấp ngân sách nhà nước:

- Ngân sách tỉnh bảo đảm kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên thuộc các đội tuyển tỉnh quản lý (đội tuyển cấp tỉnh, đội trẻ cấp tỉnh, đội năng khiếu cấp tỉnh) (mức chi cụ thể các năm 2016, 2017, 2018 và dự kiến mức chi mới kèm theo).

- Ngân sách cấp huyện bảo đảm kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên thuộc các đội tuyển do địa phương quản lý (đội tuyển huyện, đội tuyển trẻ huyện, đội tuyển năng khiếu huyện).

b) Nhà nước khuyến khích các Liên đoàn, Hội thể thao tỉnh, các đơn vị quản lý huấn luyện viên, vận động viên và các tổ chức liên quan khai thác các nguồn viện trợ khác để bổ sung thêm chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao của tỉnh.

V. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Kỳ họp thứ Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao tỉnh Đồng Nai, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phụ lục

Kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng huấn luyện viên, vận động viên thể thao tỉnh Đồng Nai các năm 2016, 2017, 2018 và dự kiến 01 năm sau khi Nghị quyết ban hành

(đơn vị tính: ngàn đồng)

Năm	Trung tâm Huấn luyện và thi đấu TDTT				Trường Phổ thông năng khiếu Thể thao			Tổng cộng
	Số HLV	Số vận động viên		Kinh phí 01 năm	Số HLV	Số VĐV năng khiếu	Kinh phí 01 năm	
		Tuyển	Trẻ					
2016	61	224	32	15.604.000	24	180	6.675.000	22.279.000
2017	90	265	74	21.279.000	25	180	6.675.000	27.950.000
2018	96	365	63	25.290.000	26	179	6.722.000	32.012.000
Dự kiến (sau khi Nghị quyết ban hành)	96	365	63	46.000.000	26	180	12.000.000	58.000.000

Chế độ trên bao gồm: Chế độ dinh dưỡng trong thời gian tập luyện, huấn luyện (trong tỉnh, ngoài tỉnh, nước ngoài), Chế độ dinh dưỡng trong thời gian thi đấu, thuốc bổ tăng lực và thực phẩm chức năng cho vận động viên.